

Bản tin chứng khoán

Trong số này

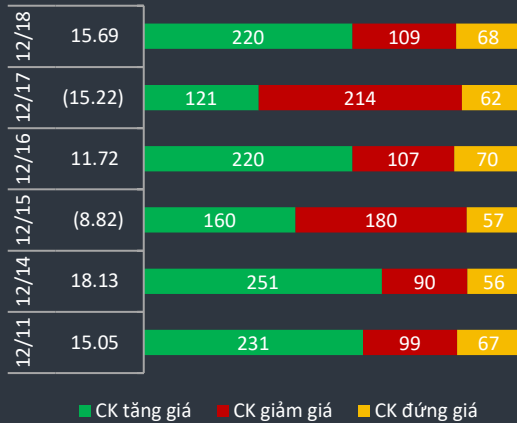
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

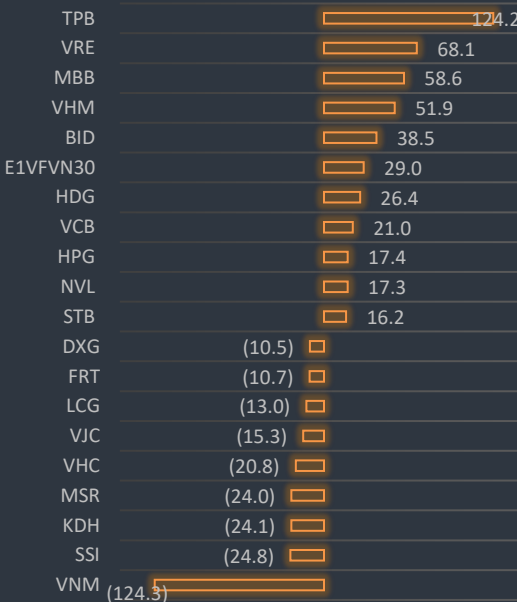
Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

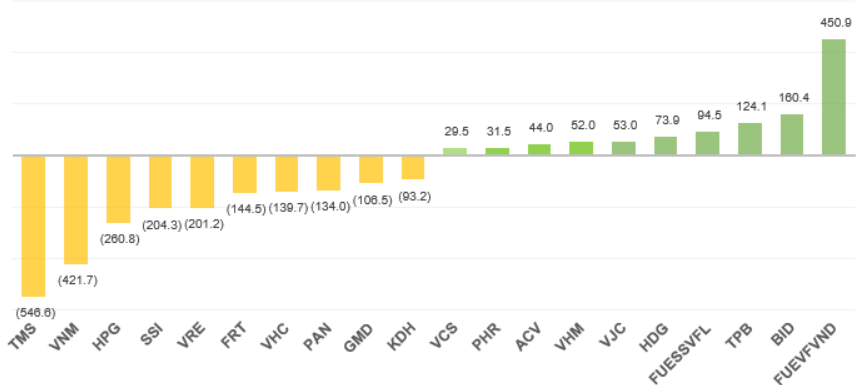


Thị trường phiên cuối tuần đã tăng tốc mạnh để lấy lại trọn vẹn điểm số đã mất của phiên trước đó. Giá trị giao dịch riêng sàn HOSE đạt gần 11,700 tỷ đồng với nhóm cổ phiếu HPG và ngân hàng như TCB, STB, MBB và thêm SSI giao dịch nhiều nhất. Nhóm chứng khoán tiếp tục có một phiên bùng nổ với hàng loạt cổ phiếu tăng trần SBS, VIX, VND, VCI, SSI.

Nhóm ngân hàng cũng là một trong những nhóm ngành quan trọng góp phần thúc đẩy chỉ số với hàng loạt cổ phiếu tăng mạnh như VPB, TPB, MBB, HDB, VCB. Những phiên gần đây nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán cùng chạy mạnh nhờ những kỳ vọng vĩ mô khởi sắc cuối năm và hoạt động giao dịch của thị trường tăng mạnh.

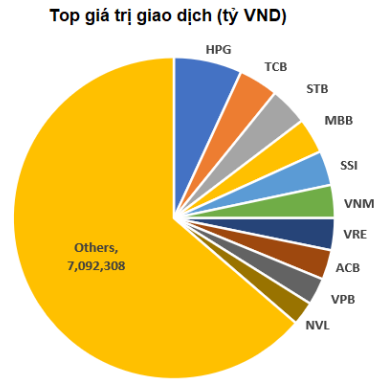
Với việc thị trường tăng đồng loạt thì những cổ phiếu đi ngược lại đáng lưu ý như APH giảm sàn trong ngày, TCM, VHC, GIL, DVN, TDH giảm giảm khá nặng là điểm đáng lưu ý. Thậm chí một số cổ phiếu đang có xu hướng tăng rất mạnh cũng giảm trong ngày như LHG, NTC, DGW, D2D, PET.

Khối ngoại mua ròng 259 tỷ đồng trong ngày với TPB(124.2 tỷ), VRE(68.1 tỷ), MBB(58.6 tỷ), VHM(51.9 tỷ), BID(38.5 tỷ) mua ròng nhiều nhất. Tính chung cả tuần khối ngoại vẫn bán ròng gần 2000 tỷ do chỉ có 1 phiên mua ròng so với cả 4 phiên bán ròng trong tuần. Trong tuần khối ngoại bán ròng nhiều nhất TMS, VNM, HPG, SSI và VRE.



Vnindex 1,067.46

▲ +15.69 (+1.49%)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
VPB	31.7	2,050	6.93
TPB	24.9	1,400	5.96
GVR	25.4	1,350	5.63
MBB	23.1	1,000	4.52
HDB	23.7	950	4.18
VCB	98.9	2,900	3.02
TCB	29.2	850	3.00
PLX	53.8	1,500	2.87
HPG	38.6	950	2.52
STB	17.0	400	2.41
PNJ	77.3	1,500	1.98
SAB	201.8	3,800	1.92
CTG	34.6	500	1.47
VRE	30.2	400	1.34
MWG	115.0	1,500	1.32
BID	47.0	600	1.29
POW	12.0	150	1.27
GAS	84.9	800	0.95
EIB	17.2	150	0.88
KDH	27.7	200	0.73
FPT	56.9	400	0.71
VHM	85.3	600	0.71
REE	46.6	300	0.65
HVN	28.2	150	0.54
GEX	20.8	100	0.48
VJC	125.0	400	0.32
BVH	57.1	100	0.18
MSN	84.1	100	0.12
DHG	104.4	100	0.10
VNM	110.4	-	-
NVL	66.0	-	-
VIC	104.7	-	-
HNG	14.6	-	-

Sau phiên giao dịch cuối tuần có thể nhận thấy dòng tiền vào thị trường vẫn rất dồi dào và có phần say sóng cao độ. Chỉ cần một phiên điều chỉnh mạnh trước đó là nhà đầu tư đã thấy giá cổ phiếu đủ hấp dẫn để lao vào thị trường. Trong phiên vừa qua giá của nhiều cổ phiếu tăng vượt rất nhanh mà không gặp nhiều khó khăn. Nhà đầu tư đã mạnh dạn xuống tiền hơn sau giai đoạn do dự và không còn quá lo ngại nếu giá cổ phiếu đã tăng một đoạn dài trước đó.

Tuần này chỉ số Vnindex tại tiến thêm một bước dài thêm 22 điểm so với tuần trước đó. Các tín hiệu dòng tiền vẫn duy trì tích cực dù mức độ giao dịch có hơi quá nóng. Nhà đầu tư tiếp tục gia tăng nắm giữ cổ phiếu với các nhóm ngành ngân hàng VCB, STB, VPB, TCB, MBB, chứng khoán SSI, VCI, HCM, BDS khu công nghiệp GVR, PHR, SZC là ưu tiên hiện tại cộng thêm một số cổ phiếu đứng đầu các nhóm ngành khác như: HPG, HSG, NKG, HDG, D2D, TV2.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support	Ngày đưa vào DM	Resistance/ Close
PHR	63.9	3.10	50	65	Nằm giữ. Mục tiêu 65	27.8%	10/30/2020	1.7%
GIL	44.0	(1.10)	37	45	Mua quanh 38-39. Mục tiêu 45-47	18.9%	11/29/2020	2.3%
PNJ	77.3	(0.10)	65	80	Mua quanh 70-72. Mục tiêu 80-85	18.9%	11/11/2020	3.5%
FPT	56.9	(0.20)	46	60	Mua quanh 50-51. Mục tiêu 60	23.7%	10/28/2020	5.4%
HPG	38.6	(0.50)	28	42	Mua quanh 33-34. Mục tiêu nâng lên 45	37.9%	10/28/2020	8.8%
VCB	98.9	1.70	80	110	Nằm giữ	23.6%	10/28/2020	11.2%
STB	17.0	7.60	11	19	Mua quanh 12.5-13. Mục tiêu 17	54.5%	10/30/2020	11.8%
GAS	84.9	(1.40)	75	95	Mua quanh 85. Mục tiêu 95	13.2%	12/7/2020	11.9%
CII	19.4	3.50	17	22	Mua quanh 18. Mục tiêu 22	14.1%	12/11/2020	13.4%
D2D	57.2	2.10	50	65	Mua quanh 55. Mục tiêu 65	14.4%	12/7/2020	13.6%
HSG	21.8	5.10	14	25	Nằm giữ. Mục tiêu nâng lên 25	55.7%	10/28/2020	14.7%
GVR	25.4	21.30	11.5	30	Nằm giữ	120.9%	10/28/2020	18.1%
HBC	15.1	8.20	12.5	18	Mua quanh 14. Mục tiêu 18	20.8%	11/29/2020	19.2%
DXG	14.8	-	11	18	Mua quanh 12 Mục tiêu 18	34.5%	11/6/2020	21.6%

(bHB 838) Với các vị thế chạm mục tiêu ngắn hạn, nhà đầu tư nếu kỳ vọng có thể tiếp tục nắm giữ hoặc hiện thực hóa lợi nhuận ½)

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

LCM	6.49
IDI	6.78
BSI	6.79
VND	6.86
TRC	6.87
VPG	6.89
TNT	6.90
CDC	6.92
PAN	6.92
VPB	6.93
TTB	6.93
VCI	6.95
EVG	6.97
HDC	6.99
SSI	6.99
LMH	7.69
KSH	10.00

Top tăng giá HNX

HHG	7.69
PVL	7.69
CET	8.33
AAV	8.55
DZM	8.57
VC7	8.89
SIC	8.94
UNI	8.97
LIG	9.26
TJC	9.49
VIX	9.76
L14	9.96
LUT	10.00
ACM	11.11
KHB	14.29
SGO	33.33

GVR - Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Ước tính các chỉ tiêu về tài chính của toàn tập đoàn trong năm 2020, doanh thu và thu nhập khác ước đạt 23.032 tỷ đồng, đạt 93,4% kế hoạch năm và tăng gần 3% so với năm 2019. Lợi nhuận trước thuế 4.955 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch và tăng hơn 6% so với năm 2019.

VHC - CTCP Vĩnh Hoàn - Thông báo quyết định HĐQT duyệt phương án đầu tư thành lập Công ty VINH Technology Pte Ltd tại Singapore. Doanh nghiệp có vốn điều lệ 150.000 USD (3,5 tỷ đồng), thuộc 100% sở hữu Vĩnh Hoàn.

PTI - Tổng công ty Bảo hiểm Bưu điện - Ước năm 2020 doanh thu từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt 6.505 tỷ đồng, thực hiện 95,3% kế hoạch năm và tăng 12% so với năm trước; lãi sau thuế 243 tỷ đồng, vượt 89% kế hoạch năm và gấp 2,2 lần. Chia cổ tức tỷ lệ 10%, tương ứng giá trị thanh toán 83,4 tỷ đồng.

PAN - CTCP Tập đoàn PAN – Đã thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ hơn 15,39 triệu cổ phiếu VFG sở hữu, tỷ lệ 47,97%, với giá tối đa 740 tỷ đồng cho CTCP PAN Farm (Công ty con của PAN).

CLG - CTCP Đầu tư và Phát triển Nhà đất Cotec - Ngày 16/12, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE) đã có quyết định đưa cổ phiếu CLG vào diện tạm ngừng giao dịch kể từ ngày 23/12/2020. Nguyên nhân do Công ty tiếp tục vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin, sau khi đã bị đưa vào diện kiểm soát đặc biệt trước đó.

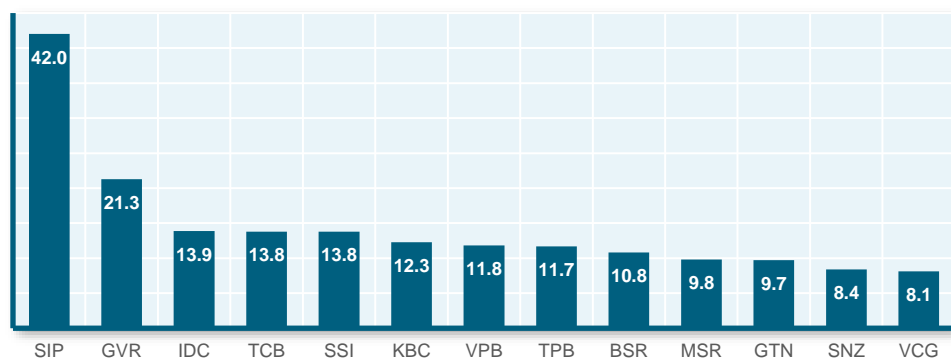
SCI - Công ty cổ phần SCI E&C - Sẽ trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019 với tỷ lệ 20:1, tương ứng cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu sẽ nhận thêm 1 cổ phiếu mới. Bên cạnh đó, SCI sẽ phát hành thêm 12,1 triệu cổ phiếu thực hiện quyền mua tỷ lệ 1:1, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận quyền mua 1 cổ phiếu mới với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian đăng ký mua và nộp tiền mua từ 08/01/2021 đến 04/02/2021.

THG - CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang - Ngày 30/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 31/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 13/1/2021.

VCI - CTCP Chứng khoán Bản Việt – VCSC - Ngày 22/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 23/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 31/12/2020.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Cổ phiếu đang chạm các vùng hỗ trợ:

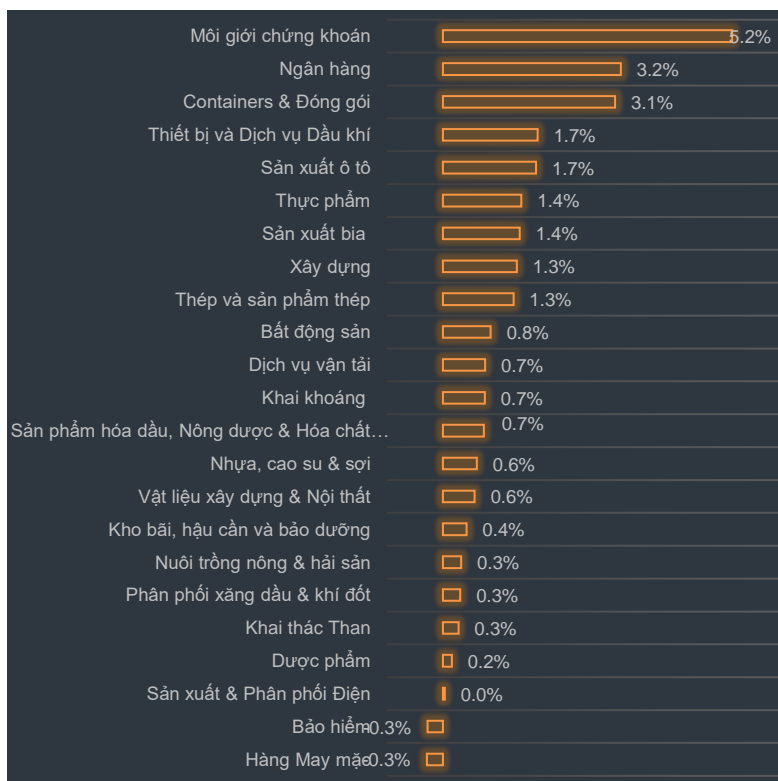
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
HHP	12.6	0.80	10.00	26.0%	10.30	230,651	48.5	8.1
CVT	42	0.48	13.50	211.1%	31.20	710,431	58.3	9.7
MPT	1.6	(5.88)	0.80	100.0%	37.50	143,374	42.2	11.1
SJD	16.8	(0.30)	14.70	14.3%	11.20	105,004	37.6	14.1
CRC	15.9	0.00	10.90	45.9%	21.10	320,373	43.7	15.4
VGC	25.6	0.00	12.70	101.6%	9.40	223,811	53.4	15.6
OGC	7.1	(1.12)	2.20	222.7%	18.80	831,128	42.6	16.1
APG	9.9	(0.90)	7.90	25.3%	29.30	870,557	44.3	16.4
DST	2.5	(3.85)	0.80	212.5%	248.00	879,561	37.3	16.7
MBG	5.1	0.00	4.20	21.4%	271.20	894,283	47.6	20.0
SJS	25.4	(1.17)	14.70	72.8%	9.40	132,587	45.0	20.4
TTF	5.6	(0.71)	1.80	211.1%	53.40	4,065,631	43.8	20.8
TCH	19.3	0.78	16.10	19.9%	129.00	9,383,940	47.1	21.0
TNA	13.2	0.76	11.40	15.8%	29.60	295,227	42.9	21.7
REE	46.6	0.65	27.30	70.7%	4.30	473,939	55.9	21.7
PWA	11.5	(3.36)	6.80	69.1%	16.70	295,242	40.9	23.3
HCD	2.5	(0.81)	2.00	25.0%	57.30	257,644	44.8	26.1
HII	14.8	(1.99)	8.00	85.0%	9.10	202,457	43.8	27.7
VHC	42.5	(3.63)	19.60	116.8%	9.00	787,065	38.8	31.3
HAI	2.7	(0.74)	2.20	22.7%	82.10	2,325,492	44.1	31.5
BMI	29.2	(0.68)	13.80	111.6%	6.70	409,849	46.0	32.2
LSS	7.8	1.17	3.80	105.3%	5.80	272,420	55.0	32.7
NRC	13.1	(0.76)	5.80	125.9%	9.80	129,538	40.8	33.3



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	HSC	OTC	29/12/2020	30/12/2020	20/01/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	HCM	HOSE	29/12/2020	30/12/2020	20/01/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	PNC	HOSE	28/12/2020	29/12/2020	27/01/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	KOS	HOSE	28/12/2020	29/12/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	KOS	HOSE	28/12/2020	29/12/2020		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 9:5, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
6	APF	UPCoM	25/12/2020	28/12/2020	15/01/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	GLT	HNX	25/12/2020	28/12/2020	11/1/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	PPY	HNX	25/12/2020	28/12/2020		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
9	CTF	HOSE	25/12/2020	28/12/2020		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
10	CMD	UPCoM	24/12/2020	25/12/2020	11/1/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	VCC	HNX	24/12/2020	25/12/2020	15/01/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	MDN	UPCoM	24/12/2020	25/12/2020	11/1/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	CDC	HOSE	24/12/2020	25/12/2020		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:2	Thưởng cổ phiếu
14	FOX	UPCoM	23/12/2020	24/12/2020	22/01/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	ICN	UPCoM	22/12/2020	23/12/2020	20/01/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	SMB	HOSE	22/12/2020	23/12/2020	4/1/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	SMB	HOSE	22/12/2020	23/12/2020	4/1/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	VCI	HOSE	22/12/2020	23/12/2020	31/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	VCB	HOSE	21/12/2020	22/12/2020	8/1/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	NKG	HOSE	21/12/2020	22/12/2020	5/1/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	KTL	UPCoM	21/12/2020	22/12/2020	6/1/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 977.6 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	LNC	UPCoM	21/12/2020	22/12/2020	31/12/2020	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 35 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	HPD	UPCoM	18/12/2020	21/12/2020	7/1/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	BDG	UPCoM	18/12/2020	21/12/2020	31/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 4,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	GHC	UPCoM	18/12/2020	21/12/2020	29/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 2,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	HTI	HOSE	18/12/2020	21/12/2020	29/01/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	PCC	UPCoM	18/12/2020	21/12/2020	30/12/2020	Trả cổ tức đợt 2/2019 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	UIC	HOSE	18/12/2020	21/12/2020	31/12/2020	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: AAV, PVL, HDC

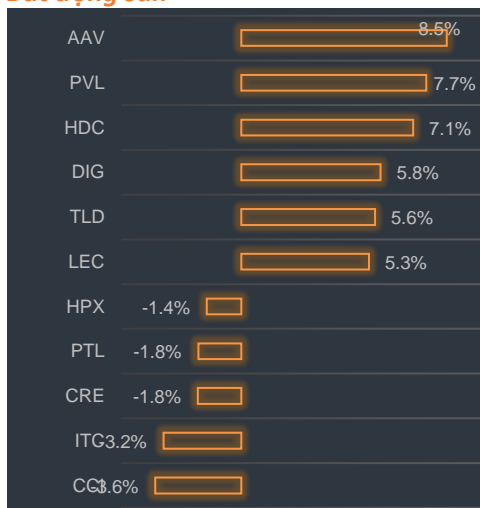
Xây dựng: LUT, L14, LIG

Dầu khí: TDG, PVB, PVC

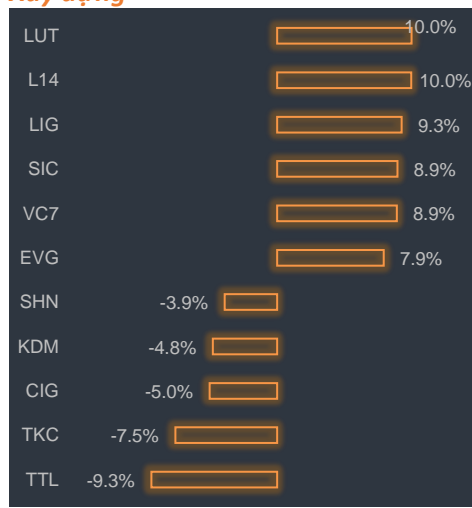
Chứng khoán: SBS, VIX, VND

Ngân hàng: KLB, VPB, TPB

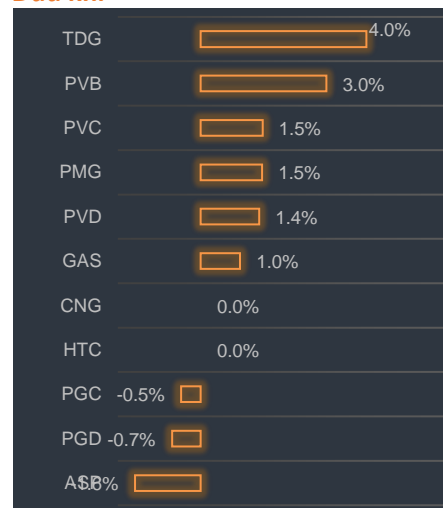
Bất động sản



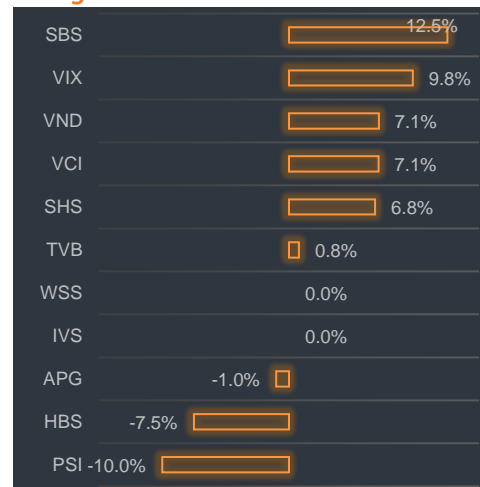
Xây dựng



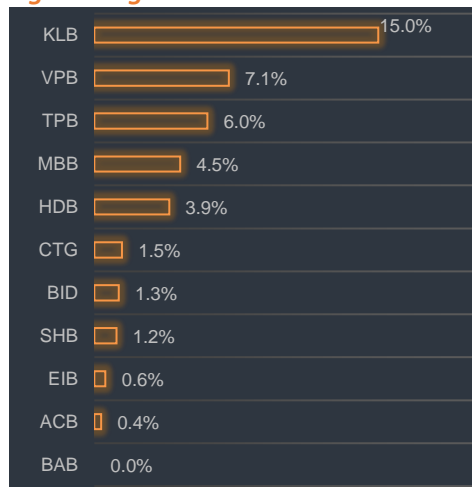
Dầu khí



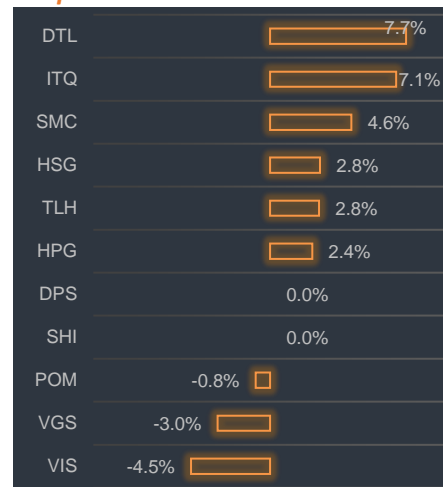
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931